

KẾ HOẠCH
Theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Thực hiện Quyết định số 76/QĐ-TTg ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022. Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Thông tư số 04/2021/TT-BTP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP.

b) Xem xét, đánh giá khách quan thực trạng thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trên địa bàn tỉnh để kịp thời phát hiện những tồn tại, vướng mắc, bất cập và đề xuất, kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Thực hiện đầy đủ nguyên tắc, phạm vi trách nhiệm, nội dung và hình thức theo dõi thi hành pháp luật được quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

b) Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trong quá trình tổ chức theo dõi thi hành pháp luật.

c) Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc triển khai thực hiện công việc được giao.

d) Bảo đảm sự phối kết hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy

ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các cơ quan, đơn vị có liên quan; huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức, cá nhân trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

II. NỘI DUNG THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT LĨNH VỰC TRỌNG TÂM, LIÊN NGÀNH

1. Lĩnh vực, phạm vi, đối tượng theo dõi

a) Theo dõi tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19:

- Phạm vi theo dõi: Thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã trong bối cảnh dịch Covid-19 theo các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

- Đối tượng theo dõi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong tự chủ đại học thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo:

- Phạm vi theo dõi: Tình hình thi hành pháp luật trong tự chủ đại học (tự chủ tài chính và tự chủ bộ máy, nhân sự).

- Đối tượng theo dõi: Trường Đại học Kiên Giang và các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan.

c) Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường:

- Phạm vi theo dõi: Tình hình thi hành pháp luật về lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước.

- Đối tượng theo dõi: Sở Tài nguyên và Môi trường và các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Các hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật

a) Ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung hoạt động: Trong phạm vi quản lý nhà nước được giao, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trong đó xác định lĩnh vực trọng tâm, liên ngành để theo dõi.

- Sản phẩm đầu ra: Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Tháng 02 năm 2022.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

b) Xây dựng danh mục các văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn, đơn đốc thực hiện

- Nội dung hoạt động:

+ Nghiên cứu, rà soát, tổng hợp để xây dựng hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về: Chính sách, pháp luật về hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19; tự chủ đại học (tự chủ tài chính và tự chủ bộ máy, nhân sự); lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước.

+ Ban hành công văn hướng dẫn, đơn đốc các sở, ban, ngành và địa phương thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi theo dõi trọng tâm, liên ngành.

- Sản phẩm đầu ra: Danh mục các văn bản quy phạm pháp luật trong các lĩnh vực trọng tâm, liên ngành cần theo dõi.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Quý II năm 2022.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành, địa phương.

c) Tổ chức thu thập, xử lý thông tin theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung hoạt động:

+ Tiếp nhận, thu thập thông tin phản ánh, dư luận từ các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông tin từ quản lý nhà nước theo lĩnh vực; thông tin từ kết quả hoạt động của các cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.

+ Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và khoản 5 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

- Sản phẩm đầu ra: Văn bản xử lý hoặc văn bản kiến nghị xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2022.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp xử lý theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

d) Kiểm tra, điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung hoạt động: Thành lập Đoàn Công tác kiểm tra liên ngành và tổ chức kiểm tra, điều tra, khảo sát liên ngành theo Kế hoạch này và kiểm tra, điều tra, khảo sát đột xuất tình hình thi hành pháp luật về: Thực hiện chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã trong bối cảnh dịch Covid-19; tự chủ đại học (tự chủ tài chính và tự chủ bộ máy, nhân sự); lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước.

- Phạm vi kiểm tra, điều tra, khảo sát: Thực hiện kiểm tra, điều tra, khảo sát tại một số sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan; tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc điều tra, khảo sát.

- Sản phẩm đầu ra: Thông báo Kết luận kiểm tra.

- Thành lập Đoàn Công tác kiểm tra liên ngành: Giao Sở Tư pháp thành lập Đoàn Công tác liên ngành do lãnh đạo Sở Tư pháp làm Trưởng đoàn, thành viên là đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Liên đoàn Lao động tỉnh, Công an tỉnh và một số sở, ngành, cơ quan khác có liên quan.

- Địa điểm kiểm tra, điều tra, khảo sát liên ngành: Dự kiến kiểm tra, điều tra, khảo sát tại Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Trường Đại học Kiên Giang; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Gò Quao, Vĩnh Thuận, Giồng Riềng, Phú Quốc, Hòn Đất và một số sở, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị khác có liên quan; cơ quan, tổ chức khác có liên quan đến việc điều tra, khảo sát.

- Việc kiểm tra, điều tra, khảo sát đột xuất sẽ được tiến hành theo thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định căn cứ vào vụ việc cụ thể.

- Thời gian kiểm tra: Quý III và Quý IV năm 2022.

- Kinh phí thực hiện: kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Sở Tư pháp.

III. THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT CHUNG THEO CHỨC NĂNG, THẨM QUYỀN QUẢN LÝ

1. Xem xét, đánh giá tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung theo dõi

- Xem xét, đánh giá về tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết.

- Xem xét, đánh giá tính thống nhất, đồng bộ của văn bản quy định chi tiết.

- Xem xét, đánh giá tính khả thi của văn bản quy định chi tiết.

b) Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Sản phẩm đầu ra: Tổng hợp vào báo cáo chung về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2022.

đ) Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Xem xét, đánh giá tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

a) Nội dung theo dõi:

- Tính phù hợp của tổ chức bộ máy, biên chế và kinh phí cho việc thi hành pháp luật.

- Tính kịp thời, đầy đủ của công tác tập huấn, phổ biến pháp luật.

- Tình hình thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.

- Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức và cá nhân.

b) Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Sản phẩm đầu ra: Tổng hợp vào báo cáo năm về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2022.

đ) Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

3. Xem xét đánh giá tình hình tuân thủ pháp luật

a) Nội dung theo dõi

- Tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.

- Tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền.

- Mức độ tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

b) Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

c) Sản phẩm đầu ra: Tổng hợp vào báo cáo năm về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

d) Thời gian thực hiện: Năm 2022.

đ) Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.



4. Tổ chức thu thập, xử lý thông tin theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Nội dung hoạt động:

+ Tiếp nhận, thu thập thông tin phản ánh, dư luận từ các phương tiện thông tin đại chúng; phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của các cơ quan, tổ chức, cá nhân; thông tin từ quản lý nhà nước theo lĩnh vực; từ báo cáo của cơ quan nhà nước; thông tin từ kết quả hoạt động của các cơ quan giám sát, kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử.

+ Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và khoản 5 Điều 1 Nghị định số 32/2020/NĐ-CP.

- Sản phẩm đầu ra: Văn bản xử lý hoặc văn bản kiến nghị xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Thời gian thực hiện: Năm 2022.

- Kinh phí thực hiện: Kinh phí theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp xử lý.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh

a) Trên cơ sở Kế hoạch này và các văn bản pháp luật có liên quan, kịp thời ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Gửi Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về Sở Tư pháp **trước ngày 01 tháng 3 năm 2022** để tổng hợp, theo dõi.

b) Bố trí cán bộ, kinh phí và các điều kiện bảo đảm cho hoạt động theo dõi tình hình thi hành pháp luật hiệu quả, đúng pháp luật.

c) Công bố công khai kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trừ các nội dung thuộc bí mật công tác, bí mật nhà nước.

d) Phối hợp cung cấp thông tin về tình hình thực hiện hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và việc hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.



e) Tổng hợp kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trong Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 của sở, ban, ngành.

a) Căn cứ vào Kế hoạch này và các quy định của pháp luật có liên quan, tình hình thực tế tại địa phương kịp thời ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn quản lý; triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022; tổ chức kiểm tra tình hình thi hành pháp luật theo thẩm quyền quản lý; theo dõi, đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo thẩm quyền. Gửi Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về Sở Tư pháp **trước ngày 01 tháng 3 năm 2022** để tổng hợp, theo dõi.

c) Công bố công khai kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trừ các nội dung thuộc bí mật công tác, bí mật nhà nước.

d) Phối hợp cung cấp thông tin về tình hình thực hiện hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 và việc hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 theo Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

đ) Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành có liên quan theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

e) Tổng hợp kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực trọng tâm, liên ngành trong Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 của địa phương.

a) Phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

b) Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm liên ngành năm 2022. Báo cáo kết quả kiểm tra.

c) Xây dựng và ban hành Kế hoạch điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2022 và Mẫu phiếu điều tra, khảo sát, dự kiến số lượng mẫu phiếu điều tra, khảo sát là 300 phiếu. Ban hành báo cáo kết quả điều tra, khảo sát.

d) Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp, xây dựng báo cáo theo dõi tình hình thi hành pháp luật trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành gửi về Bộ Tư pháp trước ngày 10 tháng 12 năm 2022.

đ) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong quá trình thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước cấp, được tổng hợp vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương. Việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

Trên đây là Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để trao đổi, thống nhất thực hiện./. H2

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục QLXLVPHC và TDTHPL (Bộ Tư pháp);
- Cục Công tác phía Nam (Bộ Tư pháp);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, hvathien.



Lâm Minh Thành

